

CHIẾN LƯỢC AN ĐỘ DƯƠNG - THÁI BÌNH DƯƠNG CỦA MỸ - MỘT SỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN KHU VỰC VÀ VIỆT NAM

ThS. ĐẶNG THỊ THẢO^(*)

Tóm tắt: *Tại Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) và bên lề Hội nghị ASEAN tháng 11/2017 tại Đà Nẵng, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã đề cập ý tưởng xây dựng khu vực "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và cởi mở", nơi mà các quốc gia độc lập "tuân thủ luật lệ", "vươn lên trong tự do và hòa bình". Một tháng sau, cụm từ này tiếp tục xuất hiện trong Chiến lược An ninh quốc gia mới (NSS) của Mỹ. Thực chất của chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là cách thay đổi, mở rộng chiến lược châu Á - Thái Bình Dương của Mỹ trước đây, nhằm xây dựng trục đồng minh "tứ trụ", gồm: Mỹ, Nhật Bản, Australia và Ấn Độ, nhằm ngăn chặn sự "trỗi dậy" của Trung Quốc tại khu vực. Những thay đổi của chiến lược này đã mang đến nhiều cơ hội, nhưng cũng đặt ra thách thức cho những nước ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đặc biệt là những nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam.*

Từ khóa: Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; Donald Trump; Việt Nam



1 Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ

● Trước Tổng thống Donald Trump, thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" đã xuất hiện trong phát biểu của Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe năm 2007. Về phía Mỹ, từ những năm 2010 - 2013, khi nhìn nhận về

tầm quan trọng của khu vực trên với thương mại toàn cầu, cựu Ngoại trưởng Hillary Clinton và John Kerry đã đề cập việc xây dựng "Hành lang kinh tế Ấn Độ - Thái Bình Dương". Tuy nhiên, chỉ đến khi được Tổng thống Donald Trump nhắc lại, cụm từ này mới bắt đầu thu hút sự chú ý và trở thành tâm điểm của dư luận quốc tế về chiến lược mới mà Mỹ sẽ thực hiện tại khu vực này. Mỹ thực hiện chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương dựa trên ba trụ cột chính: kinh tế, đối ngoại và quốc phòng - an ninh.

^(*) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

- **Về kinh tế:** Mỹ tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác kinh tế với các nước, nhất là các nước được coi là thị trường lớn, như Nhật Bản, Trung Quốc, ASEAN... Phát huy vai trò chủ đạo trong các tổ chức khu vực, như Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), đề thúc đẩy mở cửa thị trường, tự do hóa thương mại, đầu tư và chi phối kinh tế khu vực. Bên cạnh đó, Mỹ cũng tăng cường chính sách ngăn chặn thâm hụt thương mại và cạnh tranh bất bình đẳng: lập hàng rào thuế quan, áp dụng luật số hữu trí tuệ, các định chế tài chính... để bảo vệ thị trường Mỹ và kiểm soát các nước khác về kinh tế.

- **Về đối ngoại:** dựa vào lí do “chống khủng bố”, “dân chủ”, “nhân quyền”, Mỹ thực hiện chính sách can dự vào khu vực. Trong quan hệ quốc tế, Mỹ coi trọng sách lược “cây gậy và củ cà rốt”, đối xử với các nước theo “tiêu chuẩn kép”, nhất là với các nước mà Mỹ cho là “bất trị”; thể hiện rõ nhất là cách giải quyết vấn đề hạt nhân của Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên.

- **Về quốc phòng - an ninh:** đề duy trì an ninh ổn định ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Mỹ tăng cường củng cố các liên minh quân sự truyền thống với Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Philippines và Thái Lan; tăng cường mở rộng quan hệ quân sự, an ninh với Ấn Độ và các cơ cấu an ninh khu vực để gây ảnh hưởng và tạo thành “các chân rết” phục vụ chiến lược của Mỹ ở khu vực. Để củng cố và mở rộng liên minh, Mỹ dựa trên hai biện pháp chính:

Một là, tăng cường vị trí chiến lược của Ấn Độ. Từ đầu tháng 6/2017, Mỹ đã tích cực lôi kéo Ấn Độ, nhiều lần nhấn mạnh rằng Mỹ và Ấn Độ là “đồng minh tự nhiên” cùng chia sẻ các giá trị dân chủ. Trong chuyến thăm Ấn Độ (từ ngày 24-26/10/2017), Ngoại trưởng Mỹ Rex Tillerson công khai nói rằng, mối quan tâm an ninh của Ấn Độ cũng là mối quan tâm an ninh của Mỹ. Hai bên đã thúc đẩy thiết lập cơ chế đối thoại “2+2” cấp Bộ trưởng Ngoại giao và Quốc phòng, tương đương với cấp của

đồng minh truyền thống. Mỹ cũng hối thúc Ấn Độ thực hiện “giấc mơ nước lớn” ở khu vực và trên thế giới; khuyến khích Ấn Độ đóng vai trò lớn hơn ở Afghanistan; ủng hộ Ấn Độ trở thành Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Đồng thời, Mỹ sẽ trực tiếp vũ trang cho Ấn Độ: bán máy bay không người lái, máy bay chiến đấu và công nghệ tàu sân bay để tăng cường sức mạnh quân sự của Ấn Độ. Theo đó, Mỹ sẵn sàng cung cấp công nghệ tốt nhất cho Ấn Độ tiến hành hiện đại hóa quân sự, trong đó bao gồm bán máy bay chiến đấu F-16 và F-18, bán máy phóng điện từ lắp trên tàu sân bay cho Ấn Độ.

Hai là, thúc đẩy thành lập liên minh 4 nước: Mỹ - Nhật Bản - Australia - Ấn Độ. Hiện tại, Mỹ, Nhật Bản và Australia đang có mối quan hệ song phương tích cực với Ấn Độ và tiếp tục khai thác mục đích cốt lõi của Đối thoại An ninh tứ giác vốn được Nhật Bản khởi xướng từ năm 2007. Trước ý tưởng liên minh 4 nước do Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe đề xuất, Mỹ đã tích cực hưởng ứng, phối hợp trong các lĩnh vực có liên quan: tập trận chung, hợp tác an ninh, đốc sức xây dựng cấu trúc an ninh khu vực mới, lấy Nhật Bản là điểm tựa ở phía Đông, Ấn Độ ở phía Tây, Australia ở phía Nam, do Mỹ giữ vai trò chủ đạo. Một khi cấu trúc an ninh khu vực này được hình thành, thì sáng kiến “Vành đai và con đường” do Trung Quốc thúc đẩy và chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ sẽ hình thành sự cạnh tranh lẫn nhau, cuộc đọ sức chiến lược trên biển, trên đất liền truyền thống sẽ được mở ra ở ngã tư đường của châu Á - châu Đại Dương - Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Đồng thời, để duy trì an ninh, ổn định ở khu vực này, Mỹ sẽ tăng cường sức mạnh quân sự, hiện đại hóa các lực lượng quân đội đồn trú ở phía trước, các căn cứ quân sự, hình thành thể bố trí quân sự chiến lược, nhằm khống chế, kiểm soát toàn bộ khu vực, ngăn chặn không để các nước thách thức đến vai trò lãnh đạo của Mỹ, đặc biệt là ở khu vực Ấn Độ Dương và Tây Thái Bình Dương.

2. Một số tác động của chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đối với khu vực - Về tích cực

+ *Tăng thêm quá trình hợp tác, cạnh tranh bình đẳng giữa các nước và hạn chế tham vọng của Trung Quốc*

Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương thực chất là “cánh tay nối dài” của chiến lược châu Á - Thái Bình Dương. Do đó, nếu chiến lược này được triển khai sẽ giúp các nước trong khu vực có thêm nhiều cơ hội hợp tác trên các lĩnh vực, trong đó có hợp tác về kinh tế. Điểm nổi bật trong hợp tác về kinh tế chính là sự đề cao của yếu tố cạnh tranh bình đẳng. Tại Hội nghị APEC ở Đà Nẵng, Việt Nam (tháng 11/2017), Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố: “Tình trạng mất cân bằng thương mại hiện nay là không thể chấp nhận được, Mỹ không thể dung thứ; Mỹ sẽ cạnh tranh trên cơ sở công bằng, bình đẳng và sẵn sàng kí kết hiệp định thương mại song phương với các nước Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương...”. Theo đó, nhiều AFTA mới có thể sẽ được kí kết giữa Mỹ và các nước, giữa các nước trong khu vực với nhau, thậm chí Mỹ có thể sẽ tham gia Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

Trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Trung Quốc được coi là trung tâm có vai trò và ảnh hưởng rất lớn. Hiện Trung Quốc đang tích cực triển khai sáng kiến “vành đai và con đường”. Với trọng tâm là “con đường tơ lụa trên biển thế kỉ XXI hay Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Trung Quốc đang thể hiện rõ ý định thay đổi hiện trạng và mở rộng tầm ảnh hưởng ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Khi Mỹ thực hiện chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, khu vực này sẽ trở thành nơi “đá cực và nhiều trung tâm quyền lực”, tạo ra sân chơi cạnh tranh bình đẳng, tự do, cởi mở và tạo điều kiện cho nhiều quốc gia không bị lệ thuộc hoàn toàn vào Trung Quốc.

+ *Giúp các nước tăng thêm nguồn lực, trong đó có nguồn lực quốc phòng*

Với việc Mỹ đẩy mạnh chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, nếu các nước trong khu vực tranh thủ được những yếu tố phù hợp, như vốn, công nghệ, thì không những góp phần phát triển kinh tế - xã hội, mà qua đó còn củng cố quốc phòng - an ninh, đối phó với những thách thức an ninh chung. Chiến lược này cũng sẽ tác động tích cực đến tư duy quốc phòng và xây dựng quân đội, đồng thời mở ra khả năng hợp tác quốc phòng sâu hơn giữa quân đội các nước trong khu vực với Mỹ. Mặt khác, việc điều chỉnh chiến lược của Mỹ làm nảy sinh cạnh tranh mạnh mẽ trong quan hệ giữa các nước lớn, tạo ra nhiều cơ hội để các nước nhỏ trong khu vực tranh thủ hợp tác xây dựng, nâng cao tiềm lực khoa học - công nghệ, phục vụ hiện đại hóa quân đội.

Bên cạnh đó, cách mạng công nghệ quân sự tạo ra những sản phẩm mới, phần nào giúp các nước trong khu vực tiến nhanh hơn trong hội nhập về công nghiệp quốc phòng. Các nước nhỏ trong khu vực tranh thủ công nghệ từ những nền công nghiệp quốc phòng tiên tiến trên thế giới để tự sản xuất một số mặt hàng phục vụ quốc phòng, quân sự; nhờ đó, không chỉ giải quyết việc làm, mà còn từng bước làm chủ công nghệ quân sự mới. Gần đây, nhiều nước đã đẩy mạnh hợp tác với Ấn Độ, Nhật Bản, qua đó, góp phần nâng cao năng lực của lực lượng tuần tra, bảo vệ bờ biển.

- Về tiêu cực

Việc Mỹ chủ trương thực hiện chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương cũng đã tạo nên *một số tác động tiêu cực đối với khu vực* như sau:

+ *Sự va chạm chiến lược làm cho cuộc chiến thương mại ngày càng gia tăng.* Trước khi chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương được Mỹ tái khởi động, thì chiến lược “Vành đai và con đường” do Trung Quốc làm chủ đã đi vào hoạt động khá hiệu quả, thông qua hai công cụ quan trọng là Quỹ Con đường tơ lụa và Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB). Tuy nhiên, với quyết tâm bảo vệ lợi ích của Mỹ và đồng minh, kiểm chế tham

vọng của Trung Quốc, chính quyền Tổng thống Donald Trump đã liên tục gây sức ép về kinh tế đối với Trung Quốc về các vấn đề: dư thừa công suất, thâm hụt thương mại, sở hữu trí tuệ... Thời gian qua, chính quyền của Tổng thống Donald Trump liên tục công bố các gói áp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc và hạn chế các hoạt động đầu tư của các công ty Trung Quốc vào Mỹ (dù trước đó hai nước đã đạt được thỏa thuận cắt giảm mức thặng dư thương mại 375 tỉ USD của Trung Quốc với Mỹ)⁽¹⁾. Về phía mình, Trung Quốc ngay lập tức khẳng định sẽ không lùi bước trước đe dọa thương mại từ phía Washington... Sự cạnh tranh chiến lược và sự "sát phạt" về kinh tế giữa Mỹ và Trung Quốc không những làm ảnh hưởng đến quan hệ hai nước, mà còn tác động đến hoạt động kinh tế của các nước khác trong khu vực và trên thế giới; làm gián đoạn các hoạt động kinh tế, như đầu tư, xuất nhập khẩu, thậm chí có thể làm đảo lộn trật tự thương mại quốc tế nếu không tìm được giải pháp hữu hiệu.

+ *Tạo ra cuộc chạy đua về vũ trang khá mạnh mẽ.* Trong thời gian qua, các nước trong khu vực liên tục tăng ngân sách quốc phòng. Các nước lớn, như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, luôn là những nước dẫn đầu thế giới về chi ngân sách cho quốc phòng. Theo đó, ngân sách quốc phòng Mỹ năm tài khóa 2017 là 610 tỉ USD, tăng 12 tỉ USD so với năm 2016. Trung Quốc công bố ngân sách quốc phòng năm 2016 của nước này là 954,354 tỉ nhân dân tệ (146 tỉ USD), năm 2017 tăng khoảng 7% hơn 1.000 tỉ nhân dân tệ (151 tỉ USD). Tuy nhiên, dư luận vẫn nghi ngờ về sự không minh bạch quân sự của Trung Quốc và cho rằng, ngân sách thực tế thậm chí có thể cao gấp đôi con số được công bố. Nhật Bản công bố ngân sách dành cho quốc phòng năm 2017 với 5.125,1 nghìn tỉ yên (43,8 tỉ USD), tăng 2,2% so với năm 2016; là năm thứ 5 liên tục Nhật Bản tăng ngân sách quốc phòng. Ngân sách quốc phòng của Ấn Độ năm 2017 lên tới 50 tỉ USD, dự tính đến năm 2020 sẽ lên 62,3 tỉ

USD. Hàn Quốc công bố tổng ngân sách chi cho quốc phòng năm 2017 là 40,3347 nghìn tỉ Won (36,3 tỉ USD), tăng 4% so với năm 2016. Chi phí quân sự của Australia trong năm 2016 - 2017 là 23 tỉ USD và dự kiến đến năm 2025 - 2026 là 42 tỉ USD⁽²⁾... Theo dự báo của Tập đoàn Thông tin Jane's Information HIS, ngân sách quốc phòng của khu vực châu Á - Thái Bình Dương sẽ tăng lên 533 tỉ USD vào năm 2020 (năm 2015 là 435 tỉ USD).

Đặc biệt, các nước đẩy mạnh việc trang bị vũ khí hiện đại. Báo cáo của Viện Nghiên cứu Hòa bình quốc tế (SIPRI) cho biết, trong 10 nước nhập khẩu vũ khí nhiều nhất trên thế giới đã có 6 nước thuộc khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Ấn Độ là nước đứng đầu danh sách nhập khẩu vũ khí (14%), Saudi Arabia đứng thứ 2 (7%), Hàn Quốc đứng thứ 10 (2,6%)... Theo Báo cáo "Chi ngân sách quốc phòng và mua bán vũ khí thế giới" do Bộ Ngoại giao Mỹ công bố, tổng kim ngạch nhập khẩu vũ khí của Nhật Bản cao nhất thế giới, trung bình mỗi năm là 18,6 tỉ USD. Trung Quốc với nguồn ngân sách khổng lồ, đang tập trung nghiên cứu, chế tạo, sản xuất các vũ khí, trang bị cho hải quân, không quân và lực lượng tên lửa. Hiện Trung Quốc đang có một loạt chương trình, kế hoạch sản xuất vũ khí, trang bị lớn: tàu sân bay, tàu ngầm, tên lửa đạn đạo xuyên lục địa, máy bay chiến đấu tàng hình, máy bay vận tải chiến lược, vũ khí chiến lược liên quan đến không gian vũ trụ. Trung Quốc cũng đang đầu tư cho khoa học - công nghệ quốc phòng, mua sắm các hệ thống vũ khí mới từ nước ngoài, như mua máy bay S-35 và tên lửa S-400 của Nga, nâng cấp trình độ vũ khí, trang bị để theo kịp trình độ các nước phát triển, thích ứng với cuộc cách mạng quân sự mới trên thế giới hiện nay. Các nước ASEAN cũng đang nỗ lực hiện đại hóa quân đội, mua sắm vũ khí để tự vệ; những vũ khí được các nước ASEAN mua sắm nhiều nhất trong thời gian gần đây là hệ thống radar, máy bay chiến đấu trên biển cùng với tàu chiến, tàu tuần tra, tàu ngầm, tên lửa chống hạm...

+ *Những bất ổn vốn có trong khu vực trở nên căng thẳng và khó giải quyết hơn.* Cụ thể là vấn đề tranh chấp lãnh thổ giữa Ấn Độ với Trung Quốc, giữa Ấn Độ với Pakistan; tranh chấp biển đảo giữa Hàn Quốc với Nhật Bản (Dokdo/Takeshima), tranh chấp giữa Nga với Nhật Bản nhóm đảo Nam Kurin/lãnh thổ phương Bắc; tranh chấp đảo Senkaku/Điếu Ngư giữa Nhật Bản với Trung Quốc trên biển Hoa Đông; tranh chấp chủ quyền trên biển Đông giữa Trung Quốc với các nước Đông Nam Á... Nếu chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đi vào hoạt động, thì cơ chế hợp tác "hình tứ giác" được tạo thành bởi Nhật Bản, Australia, Ấn Độ, Mỹ sẽ tác động trực tiếp đến tình hình tranh chấp giữa các bên. Các tranh chấp này sẽ được đưa vào cấu trúc an ninh mới. Dựa vào các hiệp ước, các nước có tranh chấp sẽ đòi hỏi chủ quyền cứng rắn hơn, đặc biệt là các tranh chấp chủ quyền có liên quan đến Trung Quốc, như trên biển Hoa Đông và biển Đông. Việc Nhật Bản sửa đổi cương lĩnh phòng vệ, tăng cường bố trí quân sự trên nhóm đảo Tây Nam, tăng cường đồng minh quân sự Mỹ - Nhật... đã cho thấy sự kiên quyết của Nhật Bản trong giải quyết tranh chấp lãnh thổ đối với Trung Quốc.

Việc Trung Quốc "phớt lờ" kết quả của Tòa án trọng tài quốc tế về phán quyết trong tranh chấp giữa Trung Quốc và Philippines (tháng 7/2016) cho thấy, Trung Quốc vẫn tiếp tục triển khai các hoạt động trên thực địa (biển Đông) ngày càng mạnh mẽ, như bồi đắp nhân tạo, quân sự hóa các đảo... Thậm chí, Trung Quốc luôn cho rằng, "việc của châu Á là do người châu Á tự giải quyết"; đồng thời, viện cớ cho hàng loạt hành động của mình trong thời gian qua là do có sự hiện diện và can thiệp của Mỹ vào khu vực.

+ *Việc Trung Quốc thống nhất Đài Loan cũng trở nên khó khăn hơn.* Trong quan hệ Mỹ - Trung, vấn đề Đài Loan luôn là nội dung nổi cộm. Trước sự vươn lên mạnh mẽ của Trung Quốc, Mỹ đang tìm cách tăng cường ảnh hưởng của mình trong khu vực nhằm kiềm

chế tham vọng của Trung Quốc. Để thực hiện ý tưởng này, chiêu bài mà Mỹ đưa ra là vấn đề Đài Loan. Trong nhiều năm qua, với quan hệ là đối tác, bạn hàng và đồng minh, thông qua các hoạt động chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa - xã hội, Mỹ đã có được vị trí quan trọng trong quan hệ với Đài Loan. Với hoạt động không ngừng cung cấp, buôn bán vũ khí cho Đài Loan, Mỹ đã khiến cho việc thống nhất Đài Loan của Trung Quốc trở nên khó khăn hơn, nhất là khi thế trận chiến lược "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" của Mỹ đã và đang hình thành.

3. Một số tác động của chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đối với Việt Nam

Sự can dự và tiếp xúc toàn diện của Mỹ đối với khu vực thời gian qua, đặc biệt khi chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương được thực thi, đã và đang tác động tích cực đối với việc nâng cao năng lực quốc phòng của Việt Nam trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo, an ninh kinh tế; Việt Nam có thêm không gian rộng hơn cho việc thực hiện chính sách mở cửa, đa đối tác, cân bằng chiến lược trong quan hệ với các nước lớn, giảm dần sự phụ thuộc vào đối tác nhất định trong quan hệ quốc tế.

Những năm qua, tốc độ gia tăng xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Mỹ chiếm từ 10 - 20%/năm. Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, năm 2017 giá trị hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Mỹ đạt 41,6 tỉ USD, trong khi lượng hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ chỉ đạt 9,2 tỉ USD. Nhờ vậy, Mỹ đã trở thành thị trường lớn nhất mà Việt Nam xuất siêu trong năm 2017, đạt 32,4 tỉ USD và Việt Nam cũng là quốc gia xuất khẩu lớn nhất ở khu vực Đông Nam Á vào thị trường này⁽³⁾. Trong bối cảnh đó, nếu Mỹ tiếp tục đẩy mạnh triển khai chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam hội nhập sâu rộng, gắn kết có hiệu quả hơn với những nền kinh tế hàng đầu trên thế giới, trong đó có Mỹ. Đồng thời, với ưu thế về vốn, khoa học và công nghệ, thị trường, có cơ chế hợp tác bạn hàng và đồng minh chiến lược rộng, sự

gia tăng nhân tố của Mỹ ở khu vực Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương sẽ có lợi cho Việt Nam trong việc cung cấp phương tiện, nguồn lực cho hội nhập và phát triển, tái cơ cấu nền kinh tế đất nước.

Quan hệ Việt Nam và Mỹ từ khi bình thường hóa cho đến nay ngày càng ổn định và đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận trên các lĩnh vực, trong đó có hợp tác về quốc phòng. Việt Nam và Mỹ đã có Kế hoạch hành động về Hợp tác quốc phòng giai đoạn 2018 - 2020 nhằm thực thi Bản ghi nhớ về Tăng cường hợp tác quốc phòng song phương năm 2011 và Tuyên bố Tầm nhìn chung về Quan hệ quốc phòng năm 2015; qua đó thắt chặt quan hệ quốc phòng song phương trong các lĩnh vực an ninh hàng hải, hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thảm họa, các hoạt động gìn giữ hòa bình và khắc phục hậu quả chiến tranh... Trên tinh thần đó, khi Mỹ triển khai chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương với việc chú trọng xây dựng “tứ giác kim cương” tạo thành chuỗi an ninh vững mạnh, trong khi Việt Nam nằm trong khu vực này và có quan hệ ổn định với cả 4 nước (Mỹ, Ấn Độ, Nhật Bản và Australia). Vì vậy, đây được xem là lợi thế giúp Việt Nam có cơ hội đa dạng hóa đầu vào quốc phòng, nâng cao khả năng bảo vệ đất nước trong tình hình mới, mở ra khả năng hợp tác với Mỹ để ngăn ngừa các mối đe dọa về an ninh trên biển. Sự kiện tàu sân bay USS Carl Vinson của Mỹ cập cảng Tiên Sa, Đà Nẵng, thăm Việt Nam tháng 03/2018 là minh chứng điển hình.

Đối với tranh chấp trên biển Đông, Mỹ khẳng định là bên không có tranh chấp, nhưng có lợi ích liên quan, hướng tới mục tiêu quản lý và giải quyết các tranh chấp theo luật quốc tế. Điều này phù hợp với lợi ích và quan điểm của Việt Nam. Vì vậy, Việt Nam cần tận dụng yếu tố này để thúc đẩy Mỹ can dự tích cực và lâu dài, góp phần kiềm chế các hành động đơn phương, không phù hợp với luật pháp quốc tế của các bên liên quan đến tranh chấp trên biển Đông. Tuy nhiên, không loại trừ khả năng Mỹ và các nước lớn trong khu vực thỏa hiệp với

nhau vì lợi ích riêng của mỗi quốc gia, gây tổn hại đến ổn định và phát triển của Việt Nam.

Bên cạnh những tác động tích cực, chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ cũng đặt Việt Nam trước những thách thức trong việc giữ vững ổn định chính trị. Trên thực tế, một mặt, Mỹ tăng cường quan hệ hợp tác với Việt Nam; mặt khác, Mỹ vẫn không từ bỏ ý định xóa bỏ thể chế chính trị hiện tại của Việt Nam, thông qua việc sử dụng chiêu bài dân chủ, nhân quyền và tự do tôn giáo làm nguyên cớ và phương tiện để can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam nhằm “chuyển hóa” Việt Nam theo hệ giá trị Mỹ.

Khi Mỹ triển khai chiến lược này sẽ khiến Trung Quốc đẩy mạnh hơn các hoạt động trong sáng kiến “Vành đai và con đường”; đồng thời, làm gia tăng căng thẳng trong cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc hiện nay. Những động thái này vừa tạo cơ hội, vừa tạo ra thách thức không nhỏ đối với kinh tế Việt Nam, đặc biệt là trong việc giảm thâm hụt cán cân thương mại với Trung Quốc. Tính tới năm 2017, thâm hụt thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc vẫn ở mức 22,7 tỉ USD. Nếu Mỹ triển khai chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, thì việc xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ và một số nước khác có thể sẽ tăng. Tuy nhiên, các công ty Trung Quốc sẽ tăng cường xuất khẩu vào Việt Nam, khiến cán cân thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc càng trở nên chênh lệch, kinh tế Việt Nam sẽ phụ thuộc vào Trung Quốc nhiều hơn □

(1)<https://vov.vn/the-gioi/quan-sat/chien-tranh-thuong-mai-mytrung-khong-co-ke-thang-chi-co-nguoi-thua-784517.vov>

(2)<http://www.businessinsider.com/highest-military-budgets-countries-2018>

(3)<http://vnmedia.vn/kinh-te/201807/nhung-thuong-vu-ty-do-gop-phan-can-bang-can-can-thuong-mai-viet-my-608252/>